TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **110/**2024/QĐST-DS	*Bình Đại, ngày 31 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 259/2024/TLST-DS, ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần K1**.

Địa chỉ: Số D đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Trần Ngọc M** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Ngọc M:* Ông **Lê Trung V** – Chức vụ: Phó tổng giám đốc

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Trung V:* Ông **Lý Duy K**– Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* 1. Ông **Lý Văn H**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: B, chung cư P, phường D, quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà **Dương Ánh V1**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số G N, phường B, quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lý Văn H, bà Dương Ánh V1 thừa nhận còn nợ Ngân hàng TMCP K1 số tiền vay tạm tính đến ngày 21/12/2024 gồm lãi và gốc là 806.898.652 đồng, trong đó, 500.000.000 đồng tiền nợ gốc, 37.253.427 đồng tiền lãi trong hạn, 257.048.630 đồng tiền lãi quá hạn, 12.596.595 đồng tiền lãi chậm trả.

Ông Lý Văn H, bà Dương Ánh V1 có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP K1 số tiền vay là tạm tính đến ngày 21/12/2024 gồm lãi và gốc là 806.898.652 đồng, trong đó, 500.000.000 đồng tiền nợ gốc, 37.253.427 đồng tiền lãi trong hạn, 257.048.630 đồng tiền lãi quá hạn, 12.596.595 đồng tiền lãi chậm trả. Thời gian và cách thức trả các bên thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án.

Ghi nhận Ngân hàng TMCP K1 tiếp tục yêu cầu tính lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 165/20/HĐTD/0301-6500 ngày 18/11/2020; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 165/20/HĐTD/0301-6500 ngày 18/11/2020, từ ngày 22/12/2024 cho đến khi ông Lý Văn H, bà Dương Ánh V1 trả hết nợ.

Trường hợp Ông Lý Văn H, bà Dương Ánh V1 không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP K1 có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 165/20/HĐTC-BĐS/0301-6500 ngày 18/11/2020 được ký kết giữa ông Lý Văn H, bà Dương Ánh V1 với Ngân hàng TMCP K1 – Chi nhánh B – phòng G.

Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 15; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 023398, số vào sổ cấp GCN: CH01695 do Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre cấp ngày 19/11/2015 cho ông Lý Văn H.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.792.017 đồng (Mười lăm triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn không trăm mười bảy đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001834 ngày 04/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Ông Lý Văn H, bà Dương Ánh V1 có nghĩa vụ chịu án phí số tiền 18.103.500 đồng (Mười tám triệu một trăm lẻ ba nghìn năm trăm đồng).

* Về chi phí tố tụng: Ông Lý Văn H, bà Dương Ánh V1 có nghĩa vụ hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần K1 số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ